|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2021* |

**TỜ TRÌNH TÓM TẮT**

**Về dự án Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Trước tình hình dịch Covid-19 bùng phát trở lại đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, người dân, Chính phủ đã giao Bộ Tài chính chủ động bám sát tình hình thực tế và điều kiện của ngân sách để nghiên cứu, đánh giá và xây dựng một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19.

Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021, trong đó tại điểm 3 của Nghị quyết này, Quốc hội đã giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, thực hiện một số giải pháp cấp bách ứng phó với diễn biến phức tạp của tình hình dịch Covid-19, bao gồm cả giải pháp về miễn, giảm thuế và trong thời gian Quốc hội không họp, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định theo trình tự, thủ tục rút gọn trước khi thực hiện.

Theo đó, để có cơ sở thực hiện và kịp thời triển khai các giải pháp thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ đã có các Tờ trình số 289/TTr-CP ngày 13/8/2021, Tờ trình số 296/TTr-CP ngày 17/8/2021 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Nghị quyết ban hành một số giải pháp về miễn, giảm thuế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là dự án Nghị quyết).

Ngày 16/8/2021, tại Văn phòng Quốc hội, đồng chí Vương Đình Huệ, Chủ tịch Quốc hội đã chủ trì cuộc họp để nghe báo cáo về dự án Nghị quyết. Trên cơ sở ý kiến của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tại cuộc họp nêu trên, các cơ quan của Chính phủ đã phối hợp, làm việc với Ủy ban Tài chính Ngân sách, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (ngày 18/8/2021, ngày 01/9/2021) để trao đổi, giải trình, tiếp thu nhằm hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết.

Chính phủ xin trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định và ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19 như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT VÀ MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Sự cần thiết bổ sung thêm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân**

Kể từ thời gian đầu xảy ra dịch Covid-19 bùng phát tại Việt Nam gây ảnh hưởng tiêu cực tới nền kinh tế - xã hội trong nước, Chính phủ đã theo dõi sát diễn biến thực tế, thu thập, tổng hợp các giải pháp được áp dụng tại nhiều quốc gia trên thế giới, đồng thời trên cơ sở rà soát hệ thống pháp luật hiện hành để kịp thời triển khai thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ phù hợp.

Đối với nhóm giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất, trong năm 2020, để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng phó với ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 phù hợp với bối cảnh, điều kiện của đất nước, đồng thời tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2020 theo chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã trình Quốc hội quyết định cũng như ban hành theo thẩm quyền các chính sách thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tái khởi động nền kinh tế. Theo đó, tổng số tiền thuế và thu ngân sách đã gia hạn, miễn, giảm theo các chính sách đã ban hành năm 2020 đạt **khoảng 129 nghìn tỷ đồng** (trong đó số tiền thuế và tiền thuê đất được gia hạn **khoảng 97,5 nghìn tỷ đồng**; số tiền thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất được miễn, giảm **hơn** **31,5 nghìn tỷ đồng**).

Bước sang năm 2021, nhận định hoạt động của doanh nghiệp, người dân vẫn đang phải đối mặt với không ít thách thức, trong đó có diễn biến còn hết sức phức tạp của dịch Covid-19 và để tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn và thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, Chính phủ đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành cũng như ban hành theo thẩm quyền để tiếp tục thực hiện một số giải pháp hỗ trợ, cụ thể như: Tiếp tục thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế (thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân), tiền thuê đất trong năm 2021 cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19; Tiếp tục giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay trong năm 2021; Tiếp tục thực hiện giảm thuế suất thuế nhập khẩu đối với nhiều nhóm mặt hàng nhằm tháo gỡ khó khăn và tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp; Tiếp tục giảm mức thu 30 loại phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021. Dự kiến thực hiện các giải pháp này trong năm 2021 sẽ hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân với giá trị tiền thuế, tiền thuê đất, phí, lệ phí là khoảng **118 nghìn tỷ đồng**, trong đó: số tiền thuế, tiền thuê đất được gia hạn dự kiến **khoảng 115 nghìn tỷ đồng**; số tiền thuế, phí, lệ phí được miễn, giảm **khoảng 03 nghìn tỷ đồng**.

Các giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất nêu trên được đánh giá là kịp thời, có tác động tích cực và được cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân đánh giá cao, góp phần tháo gỡ khó khăn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì tăng trưởng của năm 2020 cũng như kết quả đạt được trong 06 tháng đầu năm 2021.

Bên cạnh các giải pháp hỗ trợ về thu ngân sách nhà nước thì các giải pháp hỗ trợ chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cũng đã được triển khai thực hiện vừa qua theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch Covid-19, với tổng kinh phí ước tính trên **26 nghìn tỷ đồng.**

Tuy nhiên, trước tình hình diễn biến hết sức phức tạp của dịch Covid-19 như nêu trên đã và đang tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng, nặng nề tới hoạt động của doanh nghiệp, người dân, đặc biệt là doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành như du lịch, vận tải, lưu trú, ăn uống, thể thao, vui chơi và giải trí, báo chí, truyền hình... Theo đó, việc xem xét, đề xuất thêm các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân nhằm ứng phó với ảnh hưởng của dịch Covid-19 trong năm 2021 là cần thiết.

**2. Mục tiêu, yêu cầu đối với các giải pháp hỗ trợ được đề xuất**

- Đảm bảo các chính sách hỗ trợ kịp thời, đúng, trúng đối tượng để đạt được mục tiêu về hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng phó với ảnh hưởng của dịch Covid-19, sớm khôi phục sản xuất kinh doanh theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, đồng thời phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của ngân sách nhà nước.

- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật liên quan như Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Quản lý thuế,...

- Đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo thuận lợi cho người nộp thuế.

**II. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP HỖ TRỢ TIẾP THEO**

**1. Về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)**

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành thì chưa có quy định việc giảm thuế TNDN đối với trường hợp doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh để hỗ trợ doanh nghiệp.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, cùng với các giải pháp về gia hạn thời hạn nộp các khoản tiền thuế (thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế TNDN, thuế thu nhập cá nhân (TNCN)) và tiền thuê đất đã được áp dụng trong năm 2020 và thời gian tiếp theo của năm 2021 thì giải pháp về giảm 30% số thuế TNDN của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác có tổng doanh thu không quá 200 tỷ đồng theo quy định tại Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội đã mang lại hiệu quả hỗ trợ tích cực và được nhiều chuyên gia kinh tế, cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Kết quả thực hiện của năm 2020, việc thực hiện Nghị quyết số 116/2020/QH14 nêu trên, số tiền thuế TNDN được giảm khoảng 5,5 nghìn tỷ đồng. Thống kê tình hình thực hiện, đã có gần 156,3 nghìn doanh nghiệp được giảm thuế năm 2020, chiếm khoảng 57% số doanh nghiệp có lãi phải nộp thuế năm 2020.

Theo đó, tại Tờ trình số 289/TTr-CP, Chính phủ đã đề xuất tiếp tục áp dụng việc giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của năm 2021 như đã áp dụng trong năm 2020. Theo đánh giá sơ bộ, trên cơ sở kết quả thực hiện của năm 2020 và tình hình kinh doanh của doanh nghiệp trong thời gian vừa qua, việc áp dụng giải pháp trên có thể làm giảm thu NSNN **khoảng 06 nghìn tỷ đồng**.

Trên cơ sở ý kiến của Chủ tịch Quốc hội, ý kiến của các Ủy ban Tài chính Ngân sách, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Chính phủ đã hoàn chỉnh lại nội dung đề xuất để đảm bảo chính sách nhắm vào đúng đối tượng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của ngân sách nhà nước, cụ thể là bổ sung thêm điều kiện tổng doanh thu năm 2021 giảm so với tổng doanh thu năm 2020 để đảm bảo đối tượng được giảm thuế thực sự bị khó khăn do tác động của dịch Covid-19; đồng thời, việc xác định tổng doanh thu năm 2021 giảm so với tổng doanh thu năm 2020 sẽ không áp dụng đối với trường hợp người nộp thuế mới thành lập, người nộp thuế chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, phá sản trong kỳ tính thuế năm 2021 (do trường hợp này lấy tiêu chí tổng doanh thu năm 2020 để so sánh là không khả thi). Nội dung giảm thuế TNDN tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết chỉnh sửa lại như sau:

*“1. Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2021 đối với trường hợp người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có tổng doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và tổng doanh thu năm 2021 giảm so với tổng doanh thu năm 2020.*

*Không áp dụng tiêu chí tổng doanh thu năm 2021 giảm so với tổng doanh thu năm 2020 đối với trường hợp người nộp thuế mới thành lập, người nộp thuế chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, phá sản trong kỳ tính thuế năm 2021”.*

Dự kiến số giảm thu NSNN theo đề xuất này là **khoảng 2.200 tỷ đồng** (giảm 3.800 tỷ đồng so với nội dung đã đề xuất tại Tờ trình số 289/TTr-CP).

**2. Về giảm thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh**

Theo các Luật về thuế hiện hành đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt,...) chưa có quy định việc giảm thuế trong trường hợp đối tượng nộp thuế gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh (như dịch Covid-19).

Thực tế cho thấy, các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cũng đã phải chịu ảnh hưởng từ những khó khăn do tác động của dịch Covid-19. Đặc biệt do ảnh hưởng của đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4 dẫn đến chuỗi liên kết lưu thông hàng hóa giữa các tỉnh, thành phố bị đứt đoạn; hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bị ngưng trệ hoặc phải hoạt động cầm chừng, thậm chí là tạm ngừng hoạt động, người làm thuê tại các cửa hàng, cửa hiệu phải nghỉ việc, kể cả các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh các mặt hàng thiết yếu tại các địa phương phải thực hiện giãn cách và các địa phương không thực hiện giãn cách cũng gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng lớn đến đời sống của hộ kinh doanh và thành viên gia đình hộ kinh doanh.

Hiện nay, đối với người lao động có thu nhập chủ yếu từ tiền lương, tiền công, kể từ năm 2020 và những năm tiếp theo, với việc điều chỉnh nâng mức giảm trừ gia cảnh theo quy định tại Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đã có khoảng 1 triệu lao động thuộc diện chịu thuế bậc 1 không phải nộp thuế TNCN, đồng thời người lao động có mức thu nhập cao hơn cũng được giảm trừ thu nhập tính thuế, qua đó giảm nghĩa vụ thuế TNCN và góp phần hỗ trợ người lao động. Theo tính toán, người có thu nhập từ tiền lương, tiền công (có 01 người phụ thuộc) dưới 18 triệu đồng/tháng thì chưa phải nộp thuế TNCN; người có thu nhập từ tiền lương, tiền công (có 02 người phụ thuộc) dưới 23 triệu đồng/tháng thì chưa phải nộp thuế TNCN.

Đối với đối tượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là nhóm dễ chịu tác động từ những khó khăn của nền kinh tế, đặc biệt trong thời gian đang phải chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 rất phức tạp hiện nay, để hỗ trợ nhóm đối tượng này, tại Tờ trình số 289/TTr-CP, Chính phủ đã đề xuất *giảm 50% số thuế TNCN, thuế GTGT và các loại thuế khác phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV của năm 2021 đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong mọi ngành nghề, địa bàn, các hình thức, phương pháp khai thuế, nộp thuế*. Theo đánh giá sơ bộ, việc thực hiện đề xuất này có thể làm giảm thu NSNN **khoảng 4,4 nghìn tỷ đồng**. Với đối tượng thụ hưởng lớn (khoảng 1,4 triệu hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) việc thực hiện theo đề xuất này sẽ có tác động tích cực trên phạm vi rộng, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, thúc đẩy phục hồi kinh tế.

Bên cạnh việc thực hiện miễn thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong thời gian phải tạm ngừng hoạt động theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn, để đảm bảo việc thực hiện hỗ trợ bao quát đến các đối tượng hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gặp khó khăn mà không chỉ phân biệt trong hay ngoài vùng dịch hay khu vực giãn cách, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Chủ tịch Quốc hội (hỗ trợ thêm cho đối tượng này), ý kiến của các Ủy ban Tài chính Ngân sách, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Chính phủ đề xuất thay vì giảm 50% số thuế phải nộp của quý III và quý IV năm 2021 thì sẽ thực hiện miễn số thuế phải nộp của quý III và quý IV năm 2021 (tương đương với việc giảm 50% số thuế phải nộp của cả năm 2021 để tránh việc xử lý lại số thuế đã nộp của quý I và II rất phức tạp). Theo đó, chỉnh sửa lại nội dung khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết như sau:

*“2. Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV của năm 2021 đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong mọi ngành nghề, địa bàn, các hình thức, phương pháp khai thuế, nộp thuế”.*

Dự kiến số giảm thu NSNN theo phương án này là **khoảng 8.800 tỷ đồng** (tăng 4.400 tỷ đồng so với nội dung đã đề xuất tại Tờ trình số 289/TTr-CP).

**3. Về giảm thuế GTGT**

Theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng hiện hành thì các loại hình kinh doanh dịch vụ hầu hết đang chịu thuế GTGT với mức thuế suất 10%. Luật cũng không có quy định về việc miễn, giảm thuế.

Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, phản ánh của các Hiệp hội, doanh nghiệp thì hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 như du lịch; vận tải; lưu trú; ăn uống; thể thao, vui chơi, giải trí; sáng tác, nghệ thuật; báo chí, truyền hình; thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác.

Vì vậy, để hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh đặc biệt là doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn do tác động của dịch bệnh, kích cầu đầu tư và tiêu dùng, tại Tờ trình số 289/TTr-CP, Chính phủ đã đề xuất giảm mức thuế GTGT đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành kinh tế như sau:

(i) Về đối tượng áp dụng là doanh nghiệp, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành kinh tế, bao gồm: Vận tải (vận tải đường sắt, vận tải đường thủy, vận tải hàng không, vận tải đường bộ khác); Dịch vụ lưu trú; Dịch vụ ăn uống; Hoạt động xuất bản; Hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; Hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; Hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí.

Các hoạt động nêu trên được xác định theo Danh mục ngành kinh tế tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

(ii) Về mức giảm:

- Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành nêu trên.

- Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 30% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành nêu trên.

(iii) Về thời gian áp dụng: kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2021 đến hết ngày 31/12/2021.

Về dự kiến tác động tới ngân sách, việc thực hiện đề xuất này có thể làm giảm thu NSNN **khoảng 6,6 nghìn tỷ đồng.**

Trên cơ sở ý kiến của Chủ tịch Quốc hội là nên cân nhắc để đảm bảo đúng mục tiêu hỗ trợ đối tượng gặp khó khăn, Chính phủ đã rà soát và thấy rằng với đề xuất giảm mức thuế suất thuế GTGT như nêu trên thì đối tượng được thụ hưởng trực tiếp chính sách này là người mua hàng hóa, dịch vụ (do mức giảm 30% thuế suất thuế GTGT thể hiện trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của người bán, qua đó giảm số tiền mà người mua phải thanh toán); đồng thời cũng sẽ gián tiếp hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, khuyến khích bán hàng tốt hơn, nhiều hơn, qua đó góp phần tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Qua rà soát trong số các hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành nêu trên, tiếp thu ý kiến của Ủy ban Tài chính Ngân sách, mặc dù tình hình chung là rất khó khăn nhưng vẫn có hoạt động kinh doanh có sự tăng trưởng tích cực như hoạt động xuất bản theo hình thức trực tuyến. Theo đó, Chính phủ đề xuất loại bỏ “hoạt động xuất bản theo hình thức trực tuyến” và chỉnh sửa lại thời điểm áp dụng kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 để đảm bảo thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức trong việc xuất hóa đơn cũng như kê khai, nộp thuế.

Dự kiến số giảm thu NSNN theo phương án này là **khoảng 5.000 tỷ đồng** (giảm 1.600 tỷ đồng so với nội dung đã đề xuất tại Tờ trình số 289/TTr-CP do điều chỉnh hiệu lực áp dụng từ ngày 01/10/2021 thay vì từ 01/9/2021).

**4. Về đề xuất miễn tiền chậm nộp**

Theo quy định của Luật Quản lý thuế hiện hành (khoản 27 Điều 3 và khoản 8 Điều 59) thì người nộp thuế được miễn tiền chậm nộp trong trường hợp bị thiệt hại vật chất do gặp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ và các trường hợp bất khả kháng khác theo quy định. Tuy nhiên, để được miễn tiền chậm nộp thì cần phải xác định được số thiệt hại vật chất của từng đối tượng và trong bối cảnh ảnh hưởng sâu rộng của dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 đến nay thì việc xác định thiệt hại vật chất là không khả thi.

Qua rà soát trong 03 năm vừa qua (2018 - 2020), nhiều doanh nghiệp, tổ chức liên tục phát sinh lỗ, còn nợ tiền thuế và tiền chậm nộp. Cụ thể: số doanh nghiệp, tổ chức bị thua lỗ 03 năm liên tiếp (2018 - 2020) là gần 160.000, trong đó số doanh nghiệp, tổ chức có nợ thuế là 76.000; số tiền thuế (bao gồm cả tiền sử dụng đất, tiền thuê đất) còn nợ tính đến cuối tháng 6/2021 xấp xỉ 12.400 tỷ đồng, trong đó số tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và 2021 (02 năm ảnh hưởng trực tiếp bởi dịch bệnh) khoảng 2.700 tỷ đồng (bao gồm cả tiền chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền chậm nộp tiền thuê đất). Một số địa phương có nhiều doanh nghiệp, tổ chức liên tục thua lỗ trong 03 năm 2018, 2019, 2020 như: TP Hồ Chí Minh (58.000), TP Hà Nội (35.000), TP Đà Nẵng (5.800), Bình Dương (5.500), Đồng Nai (3.200)...

Để hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức giảm bớt khó khăn về tài chính, tập trung nguồn lực để khắc phục những ảnh hưởng của dịch bệnh, đặc biệt là doanh nghiệp, tổ chức bị thua lỗ nhiều năm liên tiếp (từ năm 2018 đến 2020) nhằm giúp các đối tượng này giảm bớt gánh nặng, có điều kiện phục hồi sản xuất kinh doanh là cần thiết. Theo đó, tại Tờ trình số 289/TTr-CP, Chính phủ đã đề xuất miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 đối với doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗ liên tục trong các năm 2018, năm 2019, năm 2020. Không áp dụng quy định này đối với các trường hợp đã nộp tiền chậm nộp.

Việc đề xuất miễn tiền chậm nộp với điều kiện phát sinh lỗ để đảm bảo hỗ trợ đúng đối tượng, nếu không ràng buộc điều kiện lỗ thì nhóm đối tượng những doanh nghiệp, tổ chức không thực sự gặp khó khăn cũng được miễn, gây sự bất bình đẳng và lãng phí nguồn lực. Hơn nữa, nếu tất cả các doanh nghiệp, tổ chức được miễn tiền chậm nộp sẽ dẫn đến doanh nghiệp, tổ chức không nộp thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và như vậy NSNN sẽ không có nguồn thu. Về dự kiến tác động tới ngân sách, việc thực hiện đề xuất này có thể làm giảm thu NSNN **khoảng 2,7** **nghìn tỷ đồng.**

Trên cơ sở ý kiến của Chủ tịch Quốc hội chỉ áp dụng với doanh nghiệp, tổ chức bị lỗ trong năm chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 30/2021/QH15 của Quốc hội. Qua nghiên cứu, rà soát để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức gặp khó khăn có thể áp dụng ngay chính sách hỗ trợ, không phải chờ đến khi quyết toán năm 2021 (thời hạn là 31/3/2022), Chính phủ đề xuất chỉnh sửa theo hướng áp dụng miễn tiền chậm nộp phát sinh năm 2020 và năm 2021 đối với doanh nghiệp, tổ chức bị lỗ năm 2020. Theo đó, hoàn chỉnh khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết như sau:

*“4. Miễn tiền chậm nộp thuế, tiền chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền chậm nộp tiền thuê đất phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 đối với doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗ trong năm 2020.*

*Không áp dụng quy định tại khoản này đối với các trường hợp đã nộp tiền chậm nộp”.*

Dự kiến số giảm thu NSNN theo phương án này là **khoảng 5.300 tỷ đồng** (tăng 2.600 tỷ đồng so với nội dung đã đề xuất tại Tờ trình số 289/TTr-CP).

**5. Đánh giá tác động của dự thảo Nghị quyết**

Như vậy, tính chung việc thực hiện 04 giải pháp như nêu trên có thể làm giảm thu ngân sách **khoảng 21,3 nghìn tỷ đồng** (tăng 1,3 nghìn tỷ đồng so với nội dung đã đề xuất tại Tờ trình số 289/TTr-CP).

Tính chung các giải pháp đã được Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ thực hiện theo thẩm quyền và các giải pháp như đề xuất, số tiền thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất sẽ hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân năm 2021 là **khoảng 140 nghìn tỷ đồng**, trong đó: gói gia hạn, miễn, giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất đã ban hành khoảng **118 nghìn tỷ đồng**; gói miễn giảm thuế, miễn tiền chậm nộp theo các nội dung đề xuất nêu trên là **khoảng 21,3 nghìn tỷ đồng**.

Để khắc phục và bù đắp các tác động đến thu NSNN trong ngắn hạn cũng như đảm bảo sự chủ động trong điều hành dự toán NSNN, Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và địa phương chú trọng chỉ đạo thực hiện và triển khai hiệu quả các Luật thuế; tiếp tục cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; đồng thời quyết liệt công tác quản lý thu NSNN, tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế.

Chính phủ sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến và tác động của dịch Covid-19 đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, người dân và khả năng cân đối thu NSNN. Trường hợp có biến động lớn, Chính phủ sẽ báo cáo Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội điều chỉnh dự toán NSNN năm 2021 theo đúng quy định của Luật NSNN.

Chính phủ xin trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho bổ sung dự án Nghị quyết nêu trên vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021, thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn và thông qua theo quy trình 01 kỳ họp./.

*(Xin trình kèm: Dự thảo Nghị quyết, Báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19; Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị quyết và các Phụ lục kèm theo).*

**CHÍNH PHỦ**